Người ký: CỤC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 18.11.2026 11:05:35 +07:00

BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 19 /2026/TT-BTP	*Hà Nội, ngày16 tháng11 năm 2026*

THÔNG TƯ
Ban hành Quy chế quản lý chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Tư pháp

Căn cứ Luật Luật sư số 65/2006/QH11, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15;

Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15, Luật số 04/2026/QH16;

Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

Căn cứ Nghị định số 150/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức cán bộ và điều kiện bảo đảm hoạt động của hệ thống thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 383/2026/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2026;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư ban hành Quy chế quản lý chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Tư pháp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế quản lý chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

1. Chứng chỉ đã được cấp theo quy định trước ngày Thông tư này có hiệu lực tiếp tục có giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật hoặc theo thời hạn ghi trên chứng chỉ, trừ trường hợp bị thu hồi, hủy bỏ theo quy định tại Điều 17 của Quy chế ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, chỉnh sửa chứng chỉ đã được tiếp nhận và đang trong quá trình giải quyết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục được giải quyết theo quy định tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

3. Trong thời gian chưa hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu về chứng chỉ phục vụ cấp chứng chỉ số, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Bộ cấp chứng chỉ giấy.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tư pháp (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tổng kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Tư pháp;
- Các đơn vịthuộc Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp, Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Công báo; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Hoàng Thanh Tùng